

beurer

MÁY ĐO HUYẾT ÁP KẸP BẮP TAY BEURER BM 81



1. Giới thiệu thiết bị

Máy đo huyết áp kẹp bắp tay Beurer BM 81 được sử dụng để đo huyết áp động mạch và nhịp tim không xâm lấn, hoàn toàn tự động trên bắp tay.

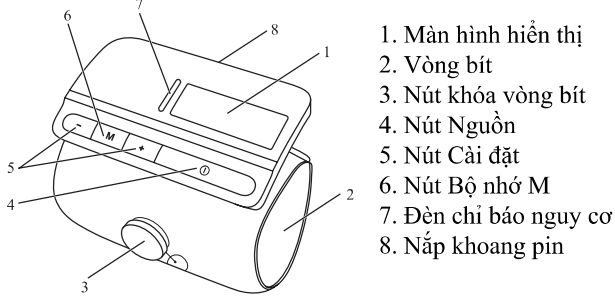
Kết quả đo được sẽ được phân loại theo các tiêu chuẩn hiện hành quốc tế và được đánh giá dưới dạng đồ họa. Thiết bị cũng sẽ cảnh báo nếu bạn có nguy cơ mắc chứng rối loạn nhịp tim.

Bạn có thể sử dụng thiết bị để đo huyết áp, nhịp tim, lưu và xem lại các kết quả đo cùng với kết quả trung bình được đo trước đó một cách nhanh chóng, dễ dàng.

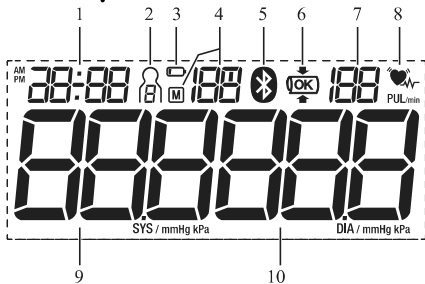
Trọn bộ sản phẩm

- Máy đo huyết áp kẹp bắp tay tích hợp vòng bít dạng kẹp (24–40 cm)
- Hướng dẫn sử dụng
Hướng dẫn sử dụng nhanh
- 4 pin LR03 AAA 1.5 V

Mô tả thiết bị



Màn hình hiển thị

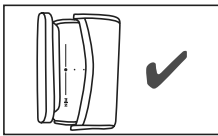


1. Ngày giờ
2. Bộ nhớ người dùng
3. Biểu tượng thay pin
4. Hiển thị bộ nhớ, kết quả trung bình (A), buổi sáng (AM), buổi tối (PM)
5. Biểu tượng truyền Bluetooth®
6. Chỉ báo vòng bít
7. Kết quả nhịp tim
8. Biểu tượng nhịp tim
9. Huyết áp tâm thu
10. Huyết áp tâm trương


2. Lưu ý và cảnh báo

- Đọc hướng dẫn sử dụng cẩn thận và bảo quản để xem lại sau này, cũng như để người dùng khác cũng có thể đọc và thực hiện theo khi sử dụng thiết bị.
- Trước khi sử dụng, đảm bảo thiết bị và phụ kiện không có dấu hiệu hỏng hóc. Nếu có, không được sử dụng thiết bị và hãy liên hệ với Bộ phận chăm sóc khách hàng.
- Chỉ sử dụng thiết bị với mục đích được ghi rõ trong hướng dẫn sử dụng. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm cho các thiệt hại gây ra bởi sử dụng sai cách hoặc bất cẩn.
- Không sử dụng thiết bị cho trẻ sơ sinh, trẻ nhỏ và trên động vật.
- Trẻ từ 8 tuổi trở lên và những người có vấn đề về thể chất, giác quan, tinh thần hoặc thiếu kinh nghiệm và hiểu biết có thể sử dụng thiết bị khi họ được giám sát hoặc được hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ tác hại nguy hiểm.
- Các bệnh tim mạch, huyết áp cực thấp, tiểu đường, rối loạn tuần hoàn, rối loạn nhịp tim cũng như ớn lạnh và run rẩy chân tay có thể làm cho kết quả đo không được chính xác hoặc gây những ảnh hưởng không tốt tới độ chính xác của thiết bị.
- Tham khảo ý kiến bác sĩ trước khi sử dụng thiết bị nếu bạn đang sử dụng máy tạo nhịp tim hoặc các thiết bị cấy ghép điện tử.
- Không được sử dụng thiết bị cùng với các loại máy hỗ trợ phẫu thuật có tần số cao.
- Không sử dụng thiết bị cho những người vừa trải qua giải phẫu cắt bỏ vú.
- Không đặt vòng bít lên các vết thương để tránh nguy cơ vết thương trở nên trầm trọng hơn.
- Hãy đảm bảo không đặt vòng bít trên phần tay có động mạch hay tĩnh mạch đang được trị liệu y tế, ví dụ như xâm nhập hoặc trị liệu nội mạch, hoặc shunt động tĩnh mạch (AV).
- Các chỉ số đo được bằng thiết bị chỉ được sử dụng để tham khảo, không phù hợp sử dụng trong khám bệnh. Hãy tham khảo tư vấn của bác sĩ và không được thực hiện bất kỳ phương án chữa bệnh nào dựa trên các chỉ số đo được từ thiết bị này (ví dụ như khi kê loại thuốc và liều lượng thuốc).
- Sử dụng thiết bị ngoài môi trường trong nhà hoặc khi đang đi chuyên có thể ảnh hưởng đến độ chính xác của kết quả đo.
- Không sử dụng thiết bị đồng thời với các thiết bị y tế điện tử khác (thiết bị ME) để tránh làm hỏng thiết bị hoặc đo kết quả không chính xác.
- Không sử dụng thiết bị ở môi trường nằm ngoài điều kiện bảo quản và vận hành của thiết bị để tránh đo kết quả đo không chính xác.
- Chỉ sử dụng thiết bị với vòng bít tích hợp đi kèm, theo cách thức được ghi trong hướng dẫn sử dụng để tránh dẫn đến kết quả đo không chính xác.
- Không nên thực hiện đo quá thường xuyên. Đo huyết áp gây hạn chế tuần hoàn máu trong thời gian ngắn và có thể gây ra bầm tím nếu đo quá nhiều lần gần nhau.
- Chỉ kẹp vòng bít để đo ở bắp tay. Không sử dụng trên các bộ phận khác.
- Thiết bị được làm từ những linh kiện điện có tính chính xác cao. Độ chính xác của kết quả đo và tuổi thọ lâu dài của thiết bị dựa trên việc bạn có sử dụng thiết bị cẩn thận hay không.
- Bảo vệ thiết bị khỏi các tác động mạnh, độ ẩm, bụi bẩn, biến động nhiệt độ lớn và ánh nắng trực tiếp từ mặt trời.
- Đảm bảo thiết bị có nhiệt độ phòng trước khi sử dụng thiết bị. Nếu bạn giữ thiết bị ở môi trường có nhiệt độ gần sát với nhiệt độ vận hành/vận chuyển tối thiểu/tối đa và sau đó chuyển sang môi trường có nhiệt độ 20°C, hãy đợi khoảng 2 tiếng trước khi sử dụng thiết bị.
- Không sử dụng thiết bị trong vùng có từ trường mạnh và giữ thiết bị xa các hệ thống vô tuyến và điện thoại di động.
- Nếu không sử dụng thiết bị trong thời gian dài, hãy tháo pin ra khỏi khoang pin.

- Bạn có thể sử dụng vòng bít nếu sau khi đeo lên bắp tay, vẫn có thể nhìn thấy đường đánh dấu.

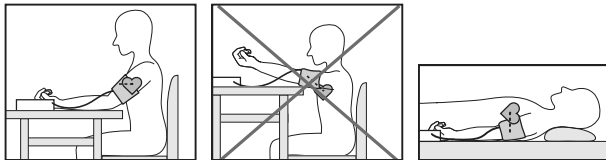


Chỉ báo vòng bít

Thiết bị có chức năng chỉ báo độ chặt của vòng bít, tự động kiểm tra vị trí chính xác của vòng bít trên bắp tay trong quá trình đo. Nếu vòng bít được đặt đúng vị trí, biểu tượng  sẽ xuất hiện trên màn hình trong quá trình vòng bít phồng lên. Biểu tượng này sẽ vẫn hiển thị cho đến khi đo xong và sau đó sẽ hiển thị cùng với kết quả đo được.

Trong trường hợp vòng bít không được đeo đúng vị trí, quá trình đo sẽ bị hủy và thông báo lỗi xuất hiện trên màn hình. Trong trường hợp này, vui lòng xem thông tin trong phần “Xử lý sự cố”.

Giữ đúng tư thế khi đo




- Để thực hiện đo huyết áp, hãy đảm bảo bạn đang ngồi thoải mái với cánh tay và lưng dựa vào một vật gì đó. Không vắt chéo chân. Đặt bàn chân nằm phẳng trên mặt đất.
- Hãy đảm bảo đặt vòng bít ngang bằng với tim.
- Để tránh kết quả đo bị sai lệch, hãy giữ nguyên tư thế và không nói chuyện trong khi đo.

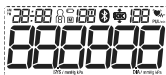
Chọn bộ nhớ

Thiết bị có 2 bộ nhớ người dùng với 12- khoảng trống cho mỗi bộ nhớ. Nếu dùng thiết bị cho nhiều người, đảm bảo cài đặt bộ nhớ người dùng tương ứng trước mỗi lần đo. Để cài đặt, thực hiện như sau:

- Nhấn nút cài đặt + hoặc - để tắt thiết bị. Bộ nhớ người dùng được lựa chọn gần đây nhất sẽ hiển thị trên màn hình.
- Sử dụng nút cài đặt +/- để chọn bộ nhớ người dùng bạn muốn và xác nhận bằng nút Nguồn.
- Thiết bị sẽ tự động tắt.

Thực hiện đo

- Ấn nút Nguồn để khởi động thiết bị. Màn hình sẽ sáng nhanh.
- Thiết bị sẽ tự động bắt đầu đo sau 3 giây.
- Vòng bít tự động phồng lên, kết quả đo sẽ được tính trong giai đoạn này. Ngay khi đo được nhịp tim, biểu tượng  sẽ hiển thị.



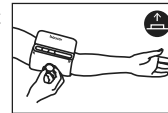
- Bạn có thể hủy thao tác đo bất kỳ lúc nào bằng cách nhấn nút Nguồn.
- Phần khí còn lại trong vòng bít sẽ được xả nhanh khi đo xong.
- Huyết áp tâm thu, huyết áp tâm trương và nhịp tim sẽ hiển thị. Đèn LED chỉ báo nguy cơ sẽ phân loại kết quả đo theo màu.
- Er_ sẽ hiển thị trên màn hình nếu bạn chưa thực hiện đo đúng cách. Xem chương “Xử lý sự cố” và tiến hành đo lại.
- Nếu chức năng Bluetooth® được kích hoạt, dữ liệu sẽ được tự động truyền đến ứng dụng “beurer HealthManager Pro” hoặc “beurer HealthManager” ngay khi đo xong.
- Biểu tượng Bluetooth® nhấp nháy trên màn hình. Thiết bị đang thử kết nối với ứng dụng trong vòng 30 giây.
- Biểu tượng Bluetooth® ngừng nhấp sáng ngay khi kết nối thành công. Tất cả các kết quả đo sẽ được truyền sang ứng dụng. Sau khi truyền dữ liệu thành công, thiết bị sẽ tự động tắt.
- Nếu không thể kết nối với ứng dụng sau 30 giây, biểu tượng Bluetooth® sẽ tắt và thiết bị sẽ tắt sau 1 phút.

- Thiết bị cũng sẽ tự động tắt sau khi không sử dụng trong vòng 1 phút. Trong trường hợp này, kết quả đo sẽ được lưu vào bộ nhớ đã được chọn trước đó hoặc bộ nhớ được sử dụng gần nhất.

Mở khóa vòng bít và tháo thiết bị

Sau khi đo xong, để tháo thiết bị, thực hiện như sau:

- Dùng ngón tay để xoay nút khóa vòng bít lên phía trên để mở khóa.
- Bây giờ bạn có thể từ từ mở vòng bít dạng ống và tháo ra khỏi bắp tay.



Truyền dữ liệu qua Bluetooth®

Bên cạnh việc lưu và xem kết quả đo trên thiết bị, bạn cũng có thể truyền kết quả đã đo bằng thiết bị lên điện thoại thông minh thông qua Bluetooth®.

Hãy tải ứng dụng “beurer HealthManager Pro” hoặc “beurer HealthManager” miễn phí trên Apple App Store và Google Play

Yêu cầu hệ điều hành:

– iOS ≥ 12.0, Android™ ≥ 8.0

– Bluetooth® ≥ 4.0



Danh sách thiết bị tương thích:

Để truyền dữ liệu, thực hiện như sau:

- Bước 1: BM 81**
Kích hoạt chức năng Bluetooth® trên thiết bị như mô tả trong mục “Cài đặt định dạng giờ, ngày, thời gian và Bluetooth®”.
- Bước 2: Ứng dụng “beurer HealthManager Pro” và “beurer HealthManager”**
Trong ứng dụng “beurer HealthManager Pro” và “beurer HealthManager”, thêm BM 81 trong mục Settings / Devices và thực hiện theo hướng dẫn.
- Bước 3: BM 81**
Thực hiện đo huyết áp

Bước 4: BM 81

(Truyền dữ liệu ngay sau khi đo):

Nếu chức năng truyền dữ liệu qua Bluetooth® đã được kích hoạt, dữ liệu sẽ được truyền sau khi đo xong.


(Truyền dữ liệu sau này): Vào giao diện xem lại bộ nhớ. Chức năng truyền dữ liệu qua Bluetooth® sẽ tự động bắt đầu.

① Lưu ý

- Khi kết nối thiết bị lần đầu, một mã PIN 6 chữ số ngẫu nhiên sẽ hiển thị trên màn hình và đồng thời, trên điện thoại thông minh của bạn cũng hiển thị yêu cầu nhập mã 6 PIN này. Sau khi nhập mã thành công, thiết bị sẽ tự động kết nối với điện thoại của bạn.
- Đảm bảo luôn bật sẵn ứng dụng “beurer HealthManager Pro” và “beurer HealthManager” trước khi truyền dữ liệu.
- Bạn có thể nhận biết quá trình truyền dữ liệu khi biểu tượng Bluetooth® hiển thị trên màn hình.
- Nếu sử dụng ốp điện thoại, hãy tháo ốp ra để đảm bảo chức năng truyền dữ liệu không bị cản trở.

3.3 Đánh giá kết quả

Rối loạn nhịp tim:

Thiết bị này có thể xác định chứng gián đoạn nhịp tim dựa trên phân tích tín hiệu nhịp tim đo được trong quá trình đo. Trong trường hợp này, thiết bị sẽ báo hiệu với biểu tượng . Đây có thể là một cảnh báo cho chứng rối loạn nhịp tim. Rối loạn nhịp tim là tình trạng nhịp tim bất thường do lỗi trong hệ thống điện sinh lý tim. Các triệu chứng (bỏ lỡ nhịp tim hoặc nhịp tim đập sớm, chậm hoặc quá nhanh) có thể do các yếu tố như bệnh tim, tuổi tác, trạng thái, chất kích thích quá mức, căng thẳng hoặc thiếu ngủ. Nếu biểu tượng rối loạn nhịp tim hiển thị trên màn hình sau khi thực hiện đo, hãy tiến hành đo lại. Để đánh giá kết quả đo nhịp tim, chỉ sử dụng